

Số: 27/CBTT-CTN

Lai Châu, ngày 15 tháng 3 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.



1. Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

2. Địa chỉ: Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 22, P.Đông Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu

Điện thoại: 0213.3876.297

3. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Vì Văn Chung** - Chủ tịch HĐQT

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0904705578

4. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

5. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Chi tiết theo file đính kèm).

6. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Nước sạch Lai Châu vào ngày 15/3/2022 (<http://capnuoclaichau.com.vn>)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC.



Vì Văn Chung

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Lai Châu, ngày 15 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 15/3/2022
của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.*

*Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội
với các nội dung như sau,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Điều 3. Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2022.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch phân
phối lợi nhuận năm 2022.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Đồng	40.202.396.738
2	Tổng chi phí	Đồng	39.715.794.667
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	486.602.071
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	101.757.053
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	384.845.018
6	Trích lập các quỹ:	Đồng	
	- Quỹ đầu tư phát triển 30%	Đồng	
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	Đồng	
7	Chi trả cổ tức (60% LNST/VĐL, 10 đồng/cổ phần)	Đồng	
8	Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối	Đồng	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	385.000.000
2	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ đầu tư phát triển 30%	Đồng	115.500.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	Đồng	38.500.000
3	Chi trả cổ tức (60% LNST/VĐL)	Đồng	231.000.000

Điều 5. Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và phương án chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021

- Thù lao của HĐQT: 96.000.000 đồng
- Thù lao Thư ký công ty: 36.000.000 đồng.
- Thù lao của Ban Kiểm soát: 48.000.000 đồng

Tổng thù lao: 180.000.000 đồng

2. Phương án chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức lương (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	27.000.000
2	Phó giám đốc bậc 1	01	18.000.000
3	Phó giám đốc bậc 2	01	20.000.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	01	14.000.000
5	Kế toán trưởng	01	16.000.000
6	Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách	02	4.000.000
7	Thù lao Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty	01	4.000.000
8	Thù lao thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	02	2.000.000

Điều 6. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Điều 7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Điều 8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Điều 9. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Điều 10. Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ quản trị Công ty

Điều 11. Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Điều 12. Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Điều 13: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn, điều chỉnh các hạng mục đầu tư, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2022 đảm bảo thích ứng, an toàn, linh hoạt, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của công ty và đảm bảo theo các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Các TV HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- CBTT website công ty;
- Lưu: HĐQT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CHỦ TỊCH HĐQT**



Vì Văn Chung

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

- Tên Doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**
- Địa chỉ: Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 22, phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.
- Mã số doanh nghiệp: 6200000230 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu cấp lần đầu ngày 01/03/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 13/06/2017.
- Thời gian họp: 7h30 giờ ngày 15 tháng 3 năm 2022
- Địa điểm họp: Hội trường Công ty, số 009, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự Đại hội

1. Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 10/2/2022.
2. Đại biểu khách mời:
 - Ông/bà: Trần Minh Hải - Phó Trưởng phòng Giá công sản và tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Lai châu
 - Ông/bà: Phan Thị Tuyết - Chuyên viên phòng Giá công sản và tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Lai châu
3. Hội đồng quản trị
4. Ban Giám đốc.
5. Ban Kiểm soát
6. Các phòng chức năng của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.

II. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Bà Lê Thị Thà - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Công ty: **21.566.514** cổ phần, trong đó:

- + Cổ phần có quyền biểu quyết: **21.566.514** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.
- + Cổ phần không có quyền biểu quyết: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Tổng số cổ đông có quyền dự họp: 148 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: 21.566.514 cổ phần có quyền biểu quyết của công ty, tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông tham dự đại hội: 19 cổ đông tham dự trực tiếp và đại diện theo ủy quyền cho 148 cổ đông của công ty tương ứng 21.566.514 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và số lượng cổ đông đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đề điều hành Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua Ban Chủ tọa, gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Vi Văn Chung - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa.
2. Ông Nguyễn Văn Trường - Thành viên HĐQT: Thành viên.
3. Ông Nguyễn Chí Công - Thành viên HĐQT: Thành viên.

Ban Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã bầu ra Thư ký Đại hội: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua thành phần Thư ký gồm:

- Ông Lê Tuấn Nam – Chức vụ: Thư ký công ty.

Tiếp theo Ban Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã bầu ra Ban kiểm phiếu Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua Ban kiểm phiếu, gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Trần Thị Lâm - Trưởng ban
2. Ông Phạm Văn Dũng: Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo: Thành viên.

II. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội.

Ban Chủ tọa đã công bố Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

III. Nội dung chính của Đại hội

1. Các nội dung được trình bày trong Đại hội.

➤ Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Trường - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Đại hội đã nghe Bà Đỗ Thúy An - Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
 - Kế hoạch tài chính năm 2022.
 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021, Kế hoạch năm 2022.
 - Tờ trình thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2021. Phương án chi trả thù lao năm 2022.
- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Chí Công - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày:
 - Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.
- Đại hội đã nghe bà Lê Thị Thà - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:
 - Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2021.
 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
- Đại hội đã nghe Ông Vì Văn Chung - Chủ tịch HĐQT trình bày:
 - Tờ trình thông qua việc sửa đổi: Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Đại hội thảo luận:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Lâm - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết.

- Cổ đông tiến hành bỏ phiếu
- Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo quy chế biểu quyết đã được Đại hội vừa thông qua.

5. Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội: Không có

6. Công bố kết quả kiểm phiếu

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Lâm - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: **21.566.614** cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự biểu quyết: **21.566.614** cổ phần
- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 19 phiếu

- Tổng số phiếu hợp lệ: 19 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

1.	Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022.					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
2.	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
3.	Kế hoạch tài chính năm 2022					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
4.	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
5.	Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và phương án chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
6.	Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
7.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
8.	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,9%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	15.000	cổ phần	Tỷ lệ:	0,07%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
9.	Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần

10.	Sửa đổi Quy chế nội bộ quản trị Công ty					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
11.	Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
12.	Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát					
	Số đồng ý:	21.566.514	cổ phần	Tỷ lệ:	100,0%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần

7. Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội

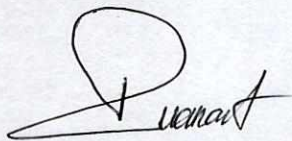
Ông Lê Tuấn Nam - Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ông Vi Văn Chung, thay mặt Ban Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này gồm 05 trang, được lập vào hồi 10h30' ngày 15/3/2022 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP nước sạch Lai Châu kết thúc./.

THƯ KÝ



Lê Tuấn Nam

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Vi Văn Chung